

Số: 703A/TB-ĐKKVCP

Cửa Ông, ngày 19 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá dịch vụ thuê phần mềm quản lý bệnh án điện tử (EMR) từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin tại Việt Nam

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá dịch vụ thuê hệ thống phần mềm quản lý bệnh án điện tử (EMR) để tham khảo, xác định giá dự toán, giá gói thầu và xây dựng yêu cầu kỹ thuật phục vụ việc tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định. Dịch vụ được thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh nhằm triển khai hệ thống phần mềm quản lý bệnh án điện tử (EMR), phục vụ công tác chuyển đổi số của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Địa chỉ: tổ 1, khu Cẩm Thịnh 3, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, TP. Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.

Số điện thoại: 0963.023.322;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế. Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu Cẩm Thịnh 3, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033940116.

- Hình thức nhận hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bản cứng + 01 USB chứa bản mềm toàn bộ tài liệu cần cung cấp nêu trên và bản chào giá bằng file pdf, file Word, Excel.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2026 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ yêu cầu báo giá

- Dịch vụ thuê hệ thống phần mềm quản lý bệnh án điện tử (EMR), bao gồm: cung cấp phần mềm, cài đặt, cấu hình, triển khai, tích hợp với các hệ thống phần

mềm hiện có của Bệnh viện, đào tạo, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ vận hành và bảo trì trong thời gian thuê.

- Phần mềm EMR phải bảo đảm các chức năng cơ bản theo Phụ lục kèm theo Thông báo này; đáp ứng tiêu chí bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Địa điểm cài đặt, các yêu cầu về cài đặt, hỗ trợ:

Tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả. Nhà cung cấp có trách nhiệm cài đặt, cấu hình, triển khai, tích hợp, đào tạo, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ vận hành và xử lý các phát sinh kỹ thuật trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

3. Thời gian cung cấp dịch vụ

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, bao gồm thời gian triển khai, vận hành thử, nghiệm thu và cung cấp dịch vụ.

4. Dự kiến điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không áp dụng

- Thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu và nhà thầu cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo quy định.

5. Yêu cầu đối với báo giá:

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký, đóng dấu (nếu có).

- Giá chào là giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan đến việc cung cấp dịch vụ đến địa điểm cài đặt, hỗ trợ.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả kính mời các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin có quan tâm và có khả năng cung cấp dịch vụ nêu trên gửi báo giá và các tài liệu liên quan theo đúng thời gian, địa điểm quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (đăng tải CTTĐT);
- Lưu: VT, HCQT-VT, TBYT;

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Thế

PHỤ LỤC
CHỨC NĂNG HỆ THỐNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ EMR
(Kèm thông báo số: 703A/TB-ĐKKVCP ngày 19 tháng 6 năm 2026
của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
I. QUẢN LÝ TẠO BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ		
1	Tạo bệnh án điện tử từ HIS.	Đồng bộ tự động từ hệ thống HIS: - Thông tin định danh bệnh nhân: mã BN, họ tên, ngày sinh, giới tính - Thông tin BHYT - Thông tin đăng ký khám - Thông tin chuyển tuyến Khi HIS tiếp đón bệnh nhân thì đồng thời tạo hồ sơ trên hệ thống EMR
2	Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử	Hệ thống cho phép: - Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử để phục vụ tìm kiếm - Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử theo mã của phần mềm HIS
3	Cấp số Bệnh án điện tử	Hệ thống cho phép - Cấp số bệnh án cho đối tượng BHYT, Viện phí. - Cấp số bệnh án theo diện điều trị: Ngoại trú, Nội trú - Cấp số bệnh án theo khoa: Mã khoa/số tầng dần - Cấp số bệnh án theo năm: Số bệnh án tự động tăng dần theo năm và tự động reset về 01 khi qua năm mới (ví dụ đến 01/01/2021 thì bệnh nhân đầu tiên cấp bệnh án sẽ có mã 2021/00001)
4	Cập nhật thông tin bệnh nhân từ HIS	Cho phép cập nhật lại thông tin của bệnh nhân khi HIS sửa thông tin. Các thông tin cập nhật: Thông tin hành chính, thông tin điều trị, thông tin BHYT.
5	Quản lý file ký	Folder quản lý file ký lưu trữ theo mã bệnh nhân, mã điều trị, họ tên bệnh nhân và năm sinh
II. QUẢN LÝ VỎ BỆNH ÁN		
1	Phân loại vỏ bệnh án	Cho phép phân loại vỏ bệnh án nội trú, ngoại trú, chuyên khoa
2	Sắp xếp thứ tự hiển thị vỏ bệnh án	Sắp xếp số ưu tiên cao hơn thì hiển thị lên trên để dễ dàng lựa chọn Thay vì sắp xếp vỏ bệnh án theo tên có thể ưu tiên vỏ bệnh án sử dụng nhiều lên trên. Ví dụ Bệnh án nội khoa sử dụng nhiều nhất. Hoặc cùng là bệnh án mắt có 7 loại (có thể ưu tiên loại vỏ bệnh án nào lên trên trong danh sách)
3	Tự động chọn vỏ bệnh án theo khoa điều trị	Cho phép cấu hình khoa điều trị để khi bệnh nhân nhập khoa sẽ tự động chọn vỏ bệnh án tương ứng
4	Danh sách vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân	Hiển thị danh sách vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
5	Xem vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân	Hiện thị chi tiết vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân
6	Tạo vỏ bệnh án mới	Tạo vỏ bệnh án mới
8	In vỏ bệnh án	Cho phép in vỏ bệnh án ra giấy
9	Ký số vào vỏ bệnh án	Ký số vào vỏ bệnh án để đảm bảo pháp lý như ký giấy
10	Danh sách vỏ bệnh án	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh án bông - Bệnh án da liễu - Bệnh án điều dưỡng và phục hồi chức năng - Bệnh án huyết học truyền máu - Bệnh án mắt: bán phần trước - Bệnh án mắt: chấn thương - Bệnh án mắt: Glacom - Bệnh án mắt: Lác, sụp mi - Bệnh án mắt: trẻ em - Bệnh án ngoại trú - Bệnh án ngoại trú răng hàm mặt - Bệnh án ngoại trú tai mũi họng - Bệnh án ngoại trú YHCT - Bệnh án nhi khoa - Bệnh án nội khoa - Bệnh án nội trú YHCT - Bệnh án phụ khoa - Bệnh án răng hàm mặt - Bệnh án sản khoa - Bệnh án sơ sinh - Bệnh án tai mũi họng - Bệnh án tâm thần - Bệnh án truyền nhiễm - Bệnh án ung bướu - Bệnh án thận nhân tạo
11	Đổi vỏ Bệnh án	Đổi từ vỏ bệnh án A sang bệnh án B không làm mất nội dung.
III. QUẢN LÝ PHIẾU MẪU, PHIẾU		
1	Phân loại phiếu biểu.	Cho phép phân loại phiếu biểu trong bệnh án (tờ điều trị, chăm sóc, truyền dịch, công khai ...)
2	Sắp xếp thứ tự hiển thị phiếu, biểu: sắp xếp số ưu tiên cao hơn thì hiển thị lên trên	Sắp xếp số ưu tiên cao hơn thì hiển thị lên trên để dễ dàng lựa chọn. Ví dụ thay vì sắp xếp theo tên và alphabet, có thể sắp xếp Tờ điều trị lên trên cùng để không cần tìm loại phiếu khi tạo
3	Danh sách phiếu, biểu đã tạo của bệnh nhân	Quản lý danh sách phiếu, biểu đã tạo của bệnh nhân

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
4	Lọc, tìm kiếm phiếu, biểu trong danh sách	Hiển thị danh sách phiếu, biểu đã tạo của bệnh nhân theo điều kiện tìm kiếm: - Tìm kiếm theo tên - Tìm kiếm theo loại phiếu - Tìm kiếm theo ngày tạo - Tìm kiếm theo trạng thái phiếu: hoàn thành, chưa hoàn thành
5	Xem phiếu, biểu đã tạo của bệnh nhân	Hiển thị chi tiết phiếu, biểu đã tạo của bệnh nhân
6	Tạo phiếu, biểu mới	Tạo phiếu, biểu mới
7	Sao chép lại phiếu, biểu đã tạo	Sao chép phiếu biểu đã tạo để nhanh chóng tạo phiếu mới
8	Nhập thông tin chi tiết của phiếu, biểu	Màn hình cho phép nhập thông tin chi tiết của phiếu, biểu
10	In phiếu, biểu	In phiếu, biểu ra giấy
11	Tạo phiếu gộp nhiều ngày cho các phiếu, biểu	Tạo phiếu gộp nhiều ngày cho các phiếu, biểu như tờ chăm sóc, tờ điều trị, tờ công khai.
12	Ký số vào từng phiếu, biểu, ký gộp nhiều ngày	Ký số vào phiếu, biểu, biểu gộp để đảm bảo pháp lý như ký giấy
13	Danh sách mẫu, phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu điều trị - Phiếu chăm sóc - Phiếu suất ăn - Phiếu thử phản ứng thuốc - Biên bản hội chẩn - Phiếu chức năng sống - Phiếu truyền máu - Phiếu truyền dịch - Phiếu khám gây mê trước mổ - Bảng kiểm an toàn phẫu thuật - Sơ kết bệnh án duyệt mổ - Phiếu chuẩn bị trước phẫu thuật - Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị - Bảng theo dõi lọc máu - Phiếu công khai chế độ ăn - Trích lục bệnh án - Bảng kê lọc máu liên tục - Phiếu theo dõi truyền máu - Tờ khai tiền sử dị ứng - Hội chẩn thuốc đau * - Kiểm điểm BN nặng xin về - Bảng kiểm JOHNS HOPKINS - Bảng kiểm điểm tử vong - Bảng kê thay huyết tương

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
		<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu gây mê hồi sức - Phiếu cam kết truyền máu - Phiếu cam kết thử kháng sinh - Phiếu kỹ thuật - Biên bản xác nhận người bệnh bỏ viện - Bảng theo dõi thay huyết tương - Phiếu đánh giá dinh dưỡng - Phiếu đếm gạc - Phiếu xác nhận cấp cứu nội trú - Phiếu lọc máu - Bảng kê thay huyết tương - Các loại phiếu thủ thuật
IV. QUẢN LÝ KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG		
1	Đồng bộ thông tin yêu cầu cận lâm sàng từ HIS	<p>Tự động đồng bộ thông tin yêu cầu cận lâm sàng từ HIS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin dịch vụ: Loại dịch vụ, Tên dịch vụ, số lượng, Phòng thực hiện - Thông tin y lệnh: chẩn đoán chính, chẩn đoán phụ, nguyên nhân, ghi chú.
2	Ký số vào phiếu yêu cầu và phiếu kết quả cận lâm sàng	Ký số vào phiếu yêu cầu và phiếu kết quả cận lâm sàng
3	Phân loại phiếu yêu cầu cận lâm sàng theo loại dịch vụ	Phân loại phiếu yêu cầu cận lâm sàng theo loại dịch vụ để dễ dàng tìm kiếm và xem lại
4	Đồng bộ kết quả cận lâm sàng từ HIS	<p>Tự động đồng bộ kết quả cận lâm sàng từ HIS gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin kết quả: Mô tả, kết luận, Tên chỉ số, Giá trị của chỉ số, chỉ số bình thường, đơn vị tính chỉ số, người trả kết quả, thời gian trả kết quả, đường dẫn URL xem hình ảnh kết quả - Phiếu kết quả: ảnh kết quả, file pdf
5	Đồng bộ kết quả cận lâm sàng trực tiếp từ LIS, PACS	Tự động đồng bộ kết quả cận lâm sàng từ LIS, PACS
6	Phân loại phiếu kết quả cận lâm sàng theo loại dịch vụ	<p>Phân loại phiếu kết quả cận lâm sàng theo loại dịch vụ để dễ dàng tìm kiếm và xem lại gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả xét nghiệm - Kết quả chẩn đoán hình ảnh - Kết quả siêu âm - Kết quả thăm dò chức năng - Kết quả nội soi
7	Đính kèm ảnh, đường dẫn link xem ảnh từ các hệ thống PACS	Đính kèm ảnh, đường dẫn link xem ảnh từ các hệ thống PACS
8	Xem kết quả cận lâm sàng trong bệnh án điện tử	Xem kết quả cận lâm sàng trong bệnh án điện tử

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
V. QUẢN LÝ KÝ SỐ		
1	Tích hợp chữ ký số HSM	Tích hợp với chữ ký HSM để ký trên tất cả văn bản
2	Thêm ảnh ký tươi vào chữ ký số	Cho phép chèn thêm ảnh chữ ký tay để làm sinh động thêm văn bản
3	Tạo văn bản cần ký	Người dùng khi muốn ký 1 văn bản nào đó trong bệnh án điện tử thì có thể tạo văn bản, văn bản được tạo sẽ tự động lưu vào EMR
4	Thiết lập người ký.	Cho phép người tạo có thể thêm người vào văn bản được ký. Người được thêm có thể là nhân viên y tế hoặc bệnh nhân.
5	Thiết lập luồng ký	Với những văn bản nhiều người ký, tùy vào hình thức có thể thiết lập ký nối tiếp (từng người ký lần lượt) hoặc ký song song (nhiều người cùng ký một lúc) hoặc vừa nối tiếp vừa song song (lãnh đạo ký cuối cùng còn lại có thể ký cùng một lúc)
6	Thực hiện ký số	Cho phép người dùng ký số vào văn bản: vở bệnh án, các phiếu, biểu mẫu, phiếu chỉ định, phiếu kết quả cận lâm sàng.
7	Ký ngầm offline	Hỗ trợ ký offline khi gặp sự cố kết nối tới nhà cung cấp chứng thư số.
8	Lựa chọn vị trí ký	Tùy chọn vị trí trên văn bản để ký.
9	Thiết lập trước vị trí ký	Ký nhanh vào văn bản mà không cần chọn vị trí ký
10	Chức năng ký cho nhân viên y tế: ký trên máy tính, ký trên thiết bị di động	Cho phép người dùng ký trên máy tính, ký trên thiết bị di động
11	Chức năng ký cho bệnh nhân: ký bằng thẻ trên thiết bị	Cho phép bệnh nhân ký số bằng ký bằng thẻ trên thiết bị
12	Chức năng cảnh báo văn bản chờ ký trên PC, thiết bị di động	Chức năng cảnh báo văn bản đang chờ ký trên PC, thiết bị di động
13	Chức năng ký theo lô	Ký nhanh nhiều văn bản 1 lúc
14	Chức năng từ chối ký	Chức năng từ chối ký
15	Chức năng chuyển ký nháy	Chức năng chuyển ký nháy để người khác ký nháy vào văn bản thay mình.
16	Chức năng kết thúc ký	Chức năng kết thúc quá trình ký
17	Nghiệp vụ hủy văn bản	Chức năng hủy văn bản khi đã có chữ ký, bắt buộc phải hủy các chữ ký trước
VI. QUẢN LÝ BỆNH ÁN RA VIỆN		
1	Kiểm tra bệnh án	Chức năng kiểm tra toàn bộ bệnh án để phát hiện bệnh án đã đủ điều kiện kết thúc ra viện chưa dựa vào các thông tin kiểm tra như:

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
		- Kiểm tra văn bản chưa tạo trên EMR - Kiểm tra văn bản chưa hoàn thành ký số
2	Xem toàn bộ bệnh án	Cho phép người dùng xem lại toàn bộ bệnh án
3	Chức năng đính kèm ảnh các văn bản giấy vào bệnh án điện tử	Chức năng cho phép người dùng đính kèm ảnh các văn bản giấy đang bắt buộc phải viết tay vào bệnh án điện tử (ví dụ như: Giấy cam đoan thực hiện phẫu thuật thủ thuật, kết quả máy điện tâm đồ)
4	Chức năng kết nối camera	Chức năng kết nối camera để chụp văn bản giấy
5	Lọc, tìm kiếm bệnh án theo loại vỏ bệnh án, loại phiếu	Lọc, tìm kiếm bệnh án theo loại vỏ bệnh án, loại phiếu
6	Sắp xếp bệnh án theo thứ tự ưu tiên để tra soát nhanh.	Sắp xếp bệnh án theo thứ tự ưu tiên để tra soát nhanh.
7	Chọn văn bản để in gộp	Cho phép người dùng chọn nhiều văn bản để in gộp
8	Chức năng cảnh báo	Hệ thống có các chức năng cảnh báo như: - Cảnh báo văn bản chưa thiết lập ký số. - Cảnh báo văn bản chưa hoàn thành ký. - Cảnh báo bằng màu sắc văn bản đã hoàn thành ký, chưa hoàn thành ký. - Cảnh báo văn bản trùng - Cảnh báo văn bản mới tạo trên HIS và chưa tạo trên bệnh án điện tử.
9	Kết thúc bệnh án	Xác nhận hoàn thành bệnh án và đóng bệnh án điện tử. Bệnh án chuyển sang trạng thái chờ lưu kho.
10	Chức năng kết xuất bệnh án điện tử	Hệ thống có chức năng kết xuất bệnh án điện tử ra file PDF, HL7
11	Chức năng in tổng kết bệnh án	Chức năng in tổng kết toàn bộ bệnh án ra giấy khi cần
12	Chức năng sắp xếp văn bản cho phòng văn thư	Hiện thị văn bản được thiết lập ra chức năng văn thư phục vụ đóng dấu cho bệnh nhân
13	Chức năng in văn bản cấp cho bệnh nhân	Nhận biết văn bản nào đã in và đóng dấu
14	Chức năng lọc trạng thái phòng văn thư	Có thể tìm kiếm, và lọc các trạng thái đối với văn in hoặc chưa in, khoa kết thúc
15	Chức năng giám định Bảo hiểm y tế	Giám định Bảo hiểm y tế trên hệ thống - Kết xuất file excel với những hồ sơ không quyết toán
VII. QUẢN LÝ LƯU TRỮ BỆNH ÁN		

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Tạo kho bệnh án	Hệ thống cho phép quản lý kho bệnh án có thể tạo các kho bệnh án. Có thể tạo kho bệnh án theo các tiêu chí: - Bệnh án theo khoa - Bệnh án theo loại bệnh án: Bệnh án ngoại trú, bệnh án nội trú
2	Tìm kiếm bệnh án	Hệ thống bệnh án điện tử EMR cho phép tìm kiếm bệnh án theo nhiều phương thức khác nhau như: - Tìm kiếm bệnh án theo mã bệnh án. - Tìm kiếm bệnh án theo mã lưu trữ. - Tìm kiếm bệnh án theo ngày lưu trữ. - Tìm kiếm bệnh án theo trạng thái lưu trữ: Đã lưu, chưa lưu, đang điều trị - Tìm kiếm bệnh án theo trạng thái mượn/trả - Tìm kiếm bệnh án theo mã bệnh nhân - Tìm kiếm bệnh án theo loại bệnh án. - Tìm kiếm bệnh án theo từ khóa.
3	Duyệt lưu trữ bệnh án vào kho	Cho phép duyệt lưu bệnh án vào kho lưu trữ
4	Chọn kho lưu bệnh án	Cho phép chọn kho khi lưu bệnh án vào kho
5	Tùy chọn lưu một hoặc nhiều bệnh án vào kho	Cho phép tùy chọn nhiều bệnh án lưu vào kho một lúc
6	Cấp số lưu trữ cho bệnh án	Mỗi bệnh án khi lưu vào kho sẽ được cấp số, số lưu trữ được cấp trên toàn viện và được cấp số theo: - Cấp số lưu trữ cho bệnh án theo kho: trên số lưu trữ có phần mã kho và số thứ tự tăng dần. - Cấp số lưu trữ cho bệnh án theo loại bệnh án: Trên số lưu trữ có phần mã loại bệnh án và số thứ tự tăng dần.
7	Xem số lượng bệnh án lưu trữ ở từng kho	Cho phép người dùng xem số lượng lưu trữ hiện tại của từng kho
8	Xem bệnh án đã kết thúc chưa lưu kho	Cho phép xem danh sách bệnh án đã kết thúc điều trị nhưng chưa lưu vào kho để người dùng kiểm tra
9	Xem chi tiết bệnh án điện tử	Cho phép xem chi tiết bệnh án điện tử
10	In bệnh án điện tử	Cho phép in bệnh án điện tử
11	In mã vạch số lưu trữ	Cho phép in ra mã vạch số lưu trữ để tìm kiếm nhanh
12	Chức năng kiểm duyệt bệnh án	- Buồng bệnh kiểm duyệt trước khi gửi phòng kế hoạch - Phòng kế hoạch kiểm duyệt và nhận biết số ngày nộp hồ sơ mượn
VIII. Quản trị hệ thống		

STT	Tên chức năng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Quản trị danh mục người dùng	Quản trị danh mục người dùng trên phần mềm
2	Quản trị phân quyền người dùng	Quản trị phân quyền người dùng
3	Quản trị kết nối hệ thống khác	Quản trị kết nối hệ thống tích hợp khác
4	Quản trị danh mục vô bệnh án	Quản trị danh mục vô bệnh án
5	Quản trị danh mục mẫu phiếu, biểu	Quản trị danh mục mẫu phiếu, biểu
6	Quản trị danh mục người ký	Quản trị danh mục người ký
7	Quản trị thông tin chữ ký số	Quản trị thông tin chữ ký số
8	Quản trị danh mục vai trò ký	Quản trị danh mục vai trò ký
9	Quản trị danh mục nghiệp vụ ký	Quản trị danh mục nghiệp vụ ký
10	Quản trị danh mục nhóm văn bản	Quản trị danh mục nhóm văn bản
11	Quản trị danh mục loại văn bản	Quản trị danh mục loại văn bản
12	Quản trị danh mục loại bệnh án	Quản trị danh mục loại bệnh án
13	Quản trị danh mục khoa	Quản trị danh mục khoa
14	Quản trị danh mục phòng	Quản trị danh mục phòng
15	Quản trị danh sách cấu hình	Quản trị danh sách cấu hình của hệ thống EMR
16	Quản trị giám sát máy trạm	Quản trị giám sát máy trạm
17	Quản trị theo dõi log người dùng	Quản trị theo dõi log người dùng
18	Quản trị theo dõi phiên bản phần mềm tại máy trạm	Quản trị theo dõi phiên bản phần mềm tại máy trạm
19	Quản trị hệ thống tự động cập nhật	Quản trị hệ thống tự động cập nhật
20	Quản trị hệ thống thông báo	Quản trị hệ thống thông báo

PHỤ LỤC
BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ

(Kèm thông báo số: 703A/TB-ĐKKVCP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

Thông tin của đơn vị báo giá
(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi....(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ liên quan:

Stt	Tên sản phẩm/dịch vụ	Thông số kỹ thuật cơ bản của sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						

Ghi chú: - Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của dịch vụ.

- Đơn vị phải cung cấp đầy đủ thông tin vào các cột chưa điền thông tin.

- Đơn vị cung cấp kèm theo bản scan hợp đồng đã trúng thầu trong vòng 12 tháng gần nhất (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 06 năm 2026. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu (nếu có))

